

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP.BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 248/2017/HSST

Ngày 27/10/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT TỈNH ĐẮK LẮK**

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà H'Năm Bkrông.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng

Ông Nguyễn Đức Trung

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl – Cán bộ Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột – Tỉnh Đắk Lắk.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Long – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27/10/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột – tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 250/2017/HSST, ngày 13/10/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 255/ 2017/QĐXX ngày 23/10/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ VĂN L** -Sinh năm: 1977. Tại Phú Yên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Buôn P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: 103 đường Y N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Tiền án; Tiền sự: Không; Con ông: Lê Văn T, (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1955; Hiện trú tại: Thôn P, xã M, huyện T, tỉnh Phú Yên; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo có vợ là Đinh Thị Ngọc B (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2005. Hiện đều trú tại: 103 đường Y N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017, hiện đang tạm giam –Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Nguyễn Tiến D –Sinh năm 1990

Địa chỉ: 111/15 đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk –VẮNG MẶT.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Đỗ Công T –Sinh năm 1986

Địa chỉ: 193, tổ dân phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk –VẮNG MẶT.

*** Người làm chứng:**

-Anh Vũ Văn T –Sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn 6, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk –VẮNG MẶT.

-Bà Trần Thị V –Sinh năm 1940

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk –VẮNG MẶT.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20^h00’ ngày 26/9/2017, sau khi nhậu cùng bạn bè tại quán nhậu trên đường Hoàng Hoa Thám, thành phố B, Lê Văn L một mình điều khiển xe mô tô biển số 47B2- 079.XX đi về nhà. Lễ điều khiển xe lưu thông trên đường N theo hướng từ Ngã Sáu về hướng Km3, thành phố B. Khi đến trước khu vực nhà máy cấp thoát nước tỉnh Đắk Lắk, tại đây có Tổ tuần tra kiểm soát giữ gìn Trật tự an toàn giao thông của Cảnh sát giao thông Công an thành phố B đang làm nhiệm vụ theo kế hoạch công tác số 59/2017/KH-CSGT ngày 21/9/2017 của Lãnh đạo Công an thành phố B do anh Nguyễn Thái S làm tổ trưởng và các anh Nguyễn Tiến D, Đỗ Công T và Phan Viết Mạnh C là tổ viên. Thấy Lễ có biểu hiện vi phạm nồng độ cồn nên anh T bước xuống lòng đường, thổi còi và dơ gậy điều khiển giao thông ra hiệu lệnh cho L dừng phương tiện để kiểm tra nhưng L không chấp hành mà điều khiển phương tiện bỏ chạy. Anh Nguyễn Tiến D liền điều khiển xe đặc chủng biển số 47A-000XX đuổi theo Lễ. Khi đến hẻm 12 Lê Văn Nhiều thuộc tổ dân phố X, phường T, thành phố B, do đoạn đường trơn trượt nên L bị ngã xe. Anh D đuổi kịp và dừng xe lại, yêu cầu L xuất trình giấy tờ liên quan để kiểm tra nhưng L không chấp hành mà chửi bới anh D. Lúc này có chiếc xe Ô tô taxi đi vào hẻm nên anh D dắt chiếc xe Mô tô biển số 47B2- 079.XX vi phạm của L đi đến trước số nhà 12 Lê Văn Nhiều là nơi có ánh đèn chiếu sáng và yêu cầu L đi đến địa điểm trên để giải quyết đồng thời anh D giữ chìa khóa phương tiện nhằm ngăn chặn việc L lấy xe bỏ đi. Khi anh D vừa rút chìa khóa thì L xông đến vừa chửi vừa dùng tay đâm anh D nhưng anh D lùi lại né tránh nên chỉ bị trúng mũ bảo hiểm. Lúc này quần chúng nhân dân can ngăn, sau đó, Tổ tuần tra do anh S làm tổ trưởng đã đến giải thích và yêu cầu L cho kiểm tra nồng độ cồn nhưng L không chấp hành mà có lời lẽ lăng mạ, không cho tổ công tác tạm giữ phương tiện vi phạm. Do

vậy, anh S đã báo Công an phường T đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn L sau đó chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý theo thẩm quyền.

Tại quyết định truy tố rút gọn số: 266/KSĐT-HS ngày 13/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L mức án tù 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố nêu ở trên. Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tại phiên tòa là có căn cứ .

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, vào khoảng 20^h00’ ngày 26/9/2017, khi bị cáo Lê văn L đang điều khiển xe lưu thông trên đường N theo hướng từ Ngã Sáu về hướng Km3, thành phố B, đến trước khu vực nhà máy cấp thoát nước tỉnh Đắk Lắk thì Tổ tuần tra kiểm soát giữ gìn Trật tự an toàn giao thông của Cảnh sát giao thông Công an thành phố B ra hiệu lệnh cho L dừng phương tiện để kiểm tra nhưng L không chấp hành mà điều khiển phương tiện bỏ chạy. Anh Nguyễn Tiến D đuổi kịp và dừng xe lại, yêu cầu bị cáo xuất trình giấy tờ liên quan để kiểm tra nhưng bị cáo không chấp hành mà chửi bới anh D và dùng tay đánh anh D nhưng anh D lùi lại né tránh nên chỉ bị trúng mũ bảo hiểm. Tổ tuần tra đã

đến giải thích và yêu cầu bị cáo cho kiểm tra nồng độ cồn nhưng bị cáo không chấp hành mà có lời lẽ lăng mạ, không cho tổ công tác tạm giữ phương tiện vi phạm, sau đó Công an phường T đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Hành vi của bị cáo Lê Văn L đã phạm tội: “Chống người thi hành công vụ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”.

Bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, nhưng lại không tuân thủ, chấp hành theo quy định của pháp luật, mà lại dùng lời lẽ lăng mạ, chửi bới và có hành vi tấn công tổ viên của lực lượng cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra thì mới phát huy được tác dụng giáo dục nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong đấu tranh chống tội phạm.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đang nuôi 02 con còn nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử nghĩ cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L phạm tội: “Chống người thi hành công vụ”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Bị cáo **LÊ VĂN L 06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/9/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, VKSND TP;
- TAND tỉnh, Công an TP;
- CCTHA DSTP, THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Chánh án;
- Lưu HS, VP

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

H’Năm Bkrông